

Bản án số: 52/2018/HSST

Ngày 13/03/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN DU, TỈNH BẮC NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhân.

Hội thẩm nhân dân: Ông Vương Hữu Trường và bà Trần Thị Hoa.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Cương – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du tham gia phiên tòa:

Ông Chu Đức Tuấn - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 13/3/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 56/2018/TLST-HS ngày 09/02/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/QĐXXST-HS ngày 02/3/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Xuân C, sinh năm 1978

Nơi ĐKKHKT: Số 46B, tổ 68, Đ, phường N, quận Đ, thành phố Hà Nội; Chỗ ở hiện nay: Thôn D, xã P, huyện Q, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hữu C (Đã chết) và bà Lê Thị L, sinh năm 1953 (Đã chết); Có vợ là Trần Thị L, sinh năm 1988 và có 01 con; Tiền án, tiền sự: Không; Về nhân thân:

- Ngày 19/6/1995, Công an phường Q, quận Đ, thành phố Hà Nội xử phạt cảnh cáo về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

- Bản án số 1192/1995/HSST ngày 19/12/1995 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội “Cướp tài sản”. Ra trại ngày 16/3/1998.

- Bản án số 06/1999/HSST ngày 26/01/1999 của Tòa án nhân dân quận T, thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ra trại ngày 18/12/1999.

- Bản án số 54/2000/HSST ngày 16/8/2000 của Tòa án nhân dân quận T, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ra trại ngày 29/7/2002.

- Bản án số 284/2003/HSST ngày 23/4/2003 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 07 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ra trại ngày 09/11/2008.

- Bản án số 134/2014/HSST ngày 22/7/2014 của Tòa án nhân dân quận T, thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ra trại ngày 28/4/2015

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày từ ngày 01/12/2017, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Bà Nguyễn Thị Thúy H, sinh năm 1972 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số 70, đường N, thị trấn L, huyện T, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 01/12/2017 , tại phía trước cửa hàng bán đồ điện số 112 đường L, thị trấn L, huyện T, tỉnh Bắc Ninh Nguyễn Xuân C đã lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Hon da Wave an pha màu xanh đen, biển kiểm soát : 99C1 – 135.66 của chị H đang dựng trên vỉa hè. C đã dùng chiếc văm phá khóa mang theo từ trước chọc vào ổ khóa điện vặn mạnh theo chiều kim đồng hồ, mở được khóa điện nhưng không khởi động được xe nên C liền dắt xe đi. Chị Hoàng Thị L thấy C khởi động xe nhưng ổ khóa điện không có chìa khóa nên nghi ngờ đã

quay vào gọi chị H thông báo cho chị H biết. Ngay lập tức chị H và chị L đuổi theo C và hô hoán mọi người cùng bắt giữ C, đến công chợ HDB đuổi kịp, C đã bị bắt giữ cùng vật chứng.

Vật chứng thu giữ gồm :

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Hon da Wave an pha màu xanh đen, biển kiểm soát : 99C1 – 135.66.

- 01 vạm phá khóa hình chữ « L » bằng kim loại, tay nắm bọc nhựa màu đen dài 11,5cm, phần cần lõi dài 10cm, phần mũi vạm dài 3,5cm đường kính 01cm, thân vạm có khắc chìm chữ « VAK10 ».

- 01 củ khóa điện xe mô tô loại 06 cạnh ;

- 01 chiếc điện thoại di động Iphon 4 vỏ màu đen, mặt sau thân máy có in chữ số IC579C-E2380A, đã qua sử dụng, kèm theo sim card Viettel.

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius màu đỏ đen, biển kiểm soát 99L1-1437.

Tại biên bản định giá và kết luận định giá tài sản ngày 11/12/2017, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tiên Du, kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Hon da Wave an pha màu xanh đen, biển kiểm soát : 99C1 – 135.66 có giá trị còn lại là 8.000.000 đồng ; 01 củ khóa điện xe mô tô loại 06 cạnh có giá trị là 150.000 đồng. Tổng trị giá tài sản là 8.150.000 đồng.

Cáo trạng số: 15/CTr-VKS ngày 07/02/2018, VKSND huyện Tiên Du truy tố Nguyễn Xuân C về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên toà bị cáo C đã khai nhận: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, cần tiền mua ma túy sử dụng nên khoảng 18 giờ ngày 01/12/2017 trên đường đi từ Hà Nội về đến khu vực công chợ HDB – Thị trấn L – huyện T – tỉnh Bắc Ninh bằng xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius biển kiểm soát 99L1-4137 cùng vợ là Trần Thị L, bị cáo dừng xe bảo vợ đứng chờ để đi có việc, mục đích xem ai có tài sản gì sơ hở thì chiếm đoạt. Bị cáo đi bộ dọc theo vỉa hè

hướng Hà Nội – Bắc Ninh. Khi đi đến cửa hàng bán đồ điện tại 112 đường L, thị trấn L bị cáo phát hiện thấy 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave anpha màu xanh đen, biển kiểm soát 99C1-135.66 đang dựng trên vỉa hè không có người trông giữ. Bị cáo tiến lại gần dùng vạm phá khóa mang theo từ trước chọc vào ổ khóa điện vặn mạnh theo chiều kim đồng hồ thấy đèn sáng báo đã mở được khóa điện. Bị cáo đề khởi động máy nhưng xe không nổ liền dắt xe đi về phía cổng chợ HDB. Bị cáo vừa đi được khoảng 50m thì nghe tiếng hô hoán và người đuổi theo. Thấy bị phát hiện nên bị cáo đã bỏ xe lại chạy nhưng ngay sau đó đã bị mọi người bắt giữ và đưa bị cáo cùng chiếc xe mà bị cáo vừa chiếm đoạt đến cơ quan Công an.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng lời khai có trong hồ sơ thể hiện chị H đã nhận lại chiếc xe nhãn hiệu Honda Wave anpha màu xanh đen, biển kiểm soát 99C1-135.66 bị C chiếm đoạt, chiếc xe nhận lại bị hỏng ổ khóa điện nhưng chị H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

Đại diện VKSND huyện Tiên Du giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, một lần nữa khẳng định việc truy tố bị cáo theo tội danh, điều luật cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân C từ 12 tháng đến 16 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 01/12/2017, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo C. Vấn đề trách nhiệm dân sự không xem xét giải quyết.

Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc vạm phá khóa hình chữ “L”; 01 củ khóa điện mô tô loại 06 cạnh. Trả lại C 01 điện thoại Iphon 4 màu đen kèm theo sim Viettell nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo không tham gia tranh luận gì với quan điểm của Kiểm sát viên. Bị cáo chỉ xin hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 18 giờ ngày 01/12/2017, tại khu vực cửa hàng đồ điện số 112 đường L, thị trấn L, huyện T, tỉnh Bắc Ninh, Nguyễn Xuân C đã lén lút chiếm đoạt 01 chiếc nhãn hiệu Honda Wave anpha màu xanh đen, biển kiểm soát 99C1-135.66 trị giá 8.150.000 đồng của chị Nguyễn Thị Thúy H. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du truy tố và đề nghị xét xử bị cáo C về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 là hoàn toàn chính xác có căn cứ pháp luật

Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an ninh và gây tâm lý hoang mang cho quần chúng nhân dân trên địa bàn huyện T. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Song do bản tính lười lao động, muốn có tiền phục vụ cho nhu cầu của bản thân nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản.

Bị cáo C là người có nhân thân xấu. vào các năm 1995, năm 1999, năm 2000, năm 2003 và năm 2014 bị cáo đã bị Tòa án xét xử về các tội “Trộm cắp tài sản”, “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo đã thi hành xong những bản án này và được coi là đương nhiên xóa án.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xét nhân thân của bị cáo và cân nhắc những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo C ra khỏi xã hội một

thời hạn nhất định mới có thể cải tạo, giáo dục giúp bị cáo cai nghiện trở thành công dân tốt, sống có ích cho xã hội.

Bị cáo C không có nghề nghiệp ổn định, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không xem xét giải quyết.

Đối với 01 chiếc vạm phá khóa hình chữ “L” bị cáo đã sử dụng để chiếm đoạt tài sản và 01 củ khóa điện xe mô tô loại 06 cạnh, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphon 4 màu đen kèm theo sim Vietteli là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA sirius màu đỏ đen biển kiểm soát 99L1-1437, C khai mua khoảng 02 năm trước của một người không quen biết, không có giấy đăng ký xe. Cơ quan điều tra đã tiến hành giám định xác định được số khung, số máy của xe là nguyên thủy; xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng; xe chưa đăng ký nên không xác định được chủ sở hữu. Chiếc biển số xe 99L1-1437 là của xe Honda Dream cấp cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Đức S ở thôn T, xã Đ, huyện Q, tỉnh Bắc Ninh. Cơ quan điều tra tạm giữ chiếc xe cùng chiếc biển kiểm soát để điều tra làm rõ, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân C phạm tội “Trộm cắp tài sản”
2. Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số

41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội về việc thi hành Bộ luật hình sự năm 2015 và Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân C 12 tháng tù , thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 01/12/2017. Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc vạm phá khóa hình chữ “L” bằng kim loại, tay nắm bọc nhựa màu đen dài 11,5cm, phần cần lõi dài 10cm, phần mũi vạm dài 3,5cm đường kính 01cm, thân vạm có khắc chìm chữ « VAK10 » và 01 củ khóa điện xe mô tô loại 06 cạnh.

Trả lại bị cáo Nguyễn Xuân C 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 4 màu đen kèm theo sim Viettel nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án xử vắng mặt.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh
- VKSND, THA huyện
- Người tham gia tố tụng
- Lưu HS, VP

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Thị Nhàn